

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

**PHỤ GIA THỰC PHẨM – CHẤT ĐIỀU VỊ: DINATRI 5'-
RIBONUCLEOTID (RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-
INOSINAT VÀ DINATRI 5'-GUANYLAT)**

TCCS 01/VDN/2022

CÔNG TY CPHH VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138

Email: dl-hha@vedaninternational.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: TCCS 01/VDN/2022

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138

E-mail: d1-hha@vedaninternational.com

Mã số doanh nghiệp: 3600239719

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. **Tên sản phẩm:** Phụ gia thực phẩm- chất điều vị: Dinatri 5'-Ribonucleotid (Ribotide hỗn hợp Dinatri 5'-Inosinat và Dinatri 5'-Guanylat)

2. **Thành phần định lượng:** Dinatri 5'-Inosinat (INS 631): $50,0 \pm 3,0\%$, Dinatri 5'-Guanylat (INS 627): $50,0 \pm 3,0\%$.

3. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì**

a) **Quy cách đóng gói (khối lượng tịnh):** 25 kg và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

b) **Chất liệu bao bì:** Sản phẩm được đóng gói trong bao PE, bên ngoài thùng carton. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm**

- **Nhà sản xuất:** Sản xuất tại Công ty PT. FERMENTECH INDONESIA

Địa chỉ: Desa Gunung Pasir Jaya, Kecamatan Sekampung Udik, Kabupaten Lampung Timur – 34813 – Lampung - Indonesia

- **Được sự cho phép của:** Mitsubishi Corporation Life Sciences Limited

Địa chỉ: 1-2-2, Yurakucho, Chiyoda – Ku, Tokyo 100-0006 Japan

- **Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:**

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Xuất xứ: Indonesia



III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Xem mẫu nhãn đính kèm

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, phân phối và kinh doanh sản phẩm “Phụ gia thực phẩm- chất điều vị: Dinatri 5'-Ribonucleotid (Ribotide hỗn hợp Dinatri 5'-Inosinat và Dinatri 5'-Guanylat)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Tiêu chuẩn JECFA (the Joint FAO/WHO Expert Committee on Food Additives).
- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đồng Nai, ngày 19 tháng 02 năm 2022

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**



NGUYỄN CHÍ HẠO



KT3-00756BHO1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/04/2021
Page 01/02

1. Tên mẫu
Name of sample : **PHỤ GIA THỰC PHẨM – CHẤT ĐIỀU VỊ:**
DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID
(RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-INOSINAT VÀ DINATRI 5'-GUANYLAT)
2. Mô tả mẫu
Description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu dạng bột, đựng trong bao nhựa.
The powder is contained in the plastic bag.
3. Số lượng mẫu
Quantity : 01
4. Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 12/04/2021
5. Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 13/04/2021 – 20/04/2021
6. Nơi gửi mẫu
Customer : **CÔNG TY CPHH VEDAN VIỆT NAM**
VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Long Thành, Đồng Nai, Việt Nam
National Road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam
7. Kết quả thử nghiệm
Test result : Xem trang 02/03 – 03/03
See page 02/03 – 03/03

PHỤ TRÁCH PTN HÓA
HEAD OF CHEMICAL TESTING LAB.

Nguyễn Thành Bảo

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

KT3-00756BHO1

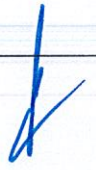
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/04/2021
 Page 02/03



7. Kết quả thử nghiệm :
 Test result

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit of detection</i>
7.1. Tính tan <i>Solubility</i>	FAO FNP 52 (1992) Disodium 5'- Ribonucleotides/ TCVN 6469:2010	Tan trong nước, ít tan trong ethanol, thực tế không tan trong ether 8,1	-
7.2. pH dung dịch 5 % <i>pH of 5 % solution</i>	FAO FNP 52 (1992) Disodium 5'- Ribonucleotides/ FAO JECFA Monographs 1 Vol 4, 2006 - Determination of pH Tham khảo/ Ref. TCVN 7764-1:2007	8,1	-
7.3. Nhận biết natri <i>Identification test of sodium</i>	FAO JECFA Monographs 1 Vol 4, 2006 - Identification tests FAO JECFA Monographs 1 Vol 4, 2006 - Identification tests	Có phản ứng đặc trưng của natri. <i>Have specific reaction of sodium</i>	-
7.4. Nhận biết ribose <i>Identification test of ribose</i>	FAO JECFA Monographs 1 Vol 4, 2006 - Identification tests	Đạt <i>Pass</i>	-
7.5. Nhận biết phosphate hữu cơ <i>Identification test of organic phosphate</i>	FAO JECFA Monographs 1 Vol 4, 2006 - Identification tests	Đạt <i>Pass</i>	-
7.6. Nhận biết axit amin <i>Identification test of amino acids</i>	FAO FNP 52 (1992) Disodium 5'- Ribonucleotides	Không có axit amin	-
7.7. Các hợp chất liên quan	FAO FNP 52 (1992) Disodium 5'- Ribonucleotides	Inosinic acid và 5'-guanylic acid	-
7.8. Hàm lượng chì (Pb), <i>Lead content</i>	mg/kg FAO JECFA Monographs 1 Vol 4, 2006 - Metallic Impurities - (ICP-AES) (*)	Không phát hiện <i>Not detected</i>	0,05
7.9. Hàm lượng nước (H ₂ O), % (m/m) <i>Water content</i>	FAO JECFA Monographs 1 Vol 4, 2006 - Water determination	25,6	-



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00756BHO1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/04/2021
 Page 03/03



7. Kết quả thử nghiệm :
 Test result

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result	Giới hạn phát hiện Limit of detection
7.10. Hàm lượng disodium 5'-inosinate tính trên chất khô, % (m/m) Disodium 5'-inosinate content on dried basic	TCVN 9515:2012 - (HPLC-UV)	52,8	-
7.11. Hàm lượng disodium 5'-guanylate tính trên chất khô, % (m/m) Disodium 5'-guanylate content on dried basic	TCVN 9515:2012 - (HPLC-UV)	47,0	-
7.12. Phản ứng đặc trưng inosinic acid	FAO FNP 52 (1992) Disodium 5'- Ribonucleotides	(A)	-
7.13. Phản ứng đặc trưng guanylic acid	FAO FNP 52 (1992) Disodium 5'- Ribonucleotides	(A)	-

Ghi chú/ Notice:

(*) Combined compendium of food additive specifications, Joint FAO/WHO Expert Committee on Food Additives

(A) Không thực hiện được do chưa có hóa chất phù hợp.

This test was not carried out because lacking of suitable chemical.

KT3-02567BHO1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

29/12/2021
 Page 01/01

1. Tên mẫu
Name of sample : **PHỤ GIA THỰC PHẨM - CHẤT ĐIỀU VỊ: DINATRI 5' RIBONUCLEOTID (RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-INOSINAT VÀ DINATRI 5'-GUANYLAT)**
2. Mô tả mẫu
Description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
 Mẫu dạng bột, đựng trong bao nhựa.
The powder is contained in the plastic bag.
3. Số lượng mẫu
Quantity : 01
4. Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 23/12/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 24/12/2021 - 29/12/2021
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu
Customer : **CÔNG TY CPHH VEDAN VIỆT NAM**
VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Long Thành, Đồng Nai, Việt Nam
National Road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam
7. Kết quả thử nghiệm :
Test result

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit of detection</i>
7.1. Các tạp chất ngoại lai liên quan <i>Related foreign substance</i>	FAO JECFA Monographs 1 Vol 4, 2006 - Related foreign substances	Chỉ có peak của inosinic acid và 5-guanylic acid được phát hiện <i>Only peaks of inosinic acid and 5-guanylic acid were detected</i>	-

PHỤ TRÁCH PTN HÓA
HEAD OF CHEMICAL TESTING LAB.



Nguyễn Thành Bảo

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRUNG TÂM PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

Report N°: 220105029D



SGS

Page N°: 1/ 3

Ho Chi Minh City, Date: January 04, 2022
TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 04/01/2022

ANALYSIS REPORT
BÁO CÁO PHÂN TÍCH

REF. NO.: FDL21-21316-1
Đơn hàng: FDL21-21316-1

CLIENT'S NAME : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

CLIENT'S ADDRESS : NATIONAL ROAD 51, HAMLET 1A, PHUOC THAI VILLAGE, LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM
Địa chỉ : QL51, ẤP 1A, XÃ PHƯỚC THÁI, HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM

The following sample(s) was/were submitted and identified by client as:

Mẫu thử nghiệm được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng:

Sample description : POWDER
Mô tả mẫu : Dạng Bột

Number of sample : 01 sample
Số lượng mẫu : 01 mẫu

Sample characterisation/ condition : Sample (approx. 700g) in plastic bags
Tình trạng mẫu : Mẫu (khoảng 700g) chứa trong túi nhựa

Client's reference : PHỤ GIA THỰC PHẨM -CHẤT ĐIỀU VI:
Chú thích của khách hàng : DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-INOSINAT VÀ DINATRI 5'-GUANYLAT)

Date sample(s) received : December 24, 2021
Ngày nhận mẫu : 24/12/2021

Testing period : December 24, 2021 – January 04, 2022
Thời gian thử nghiệm : 24/12/2021 – 04/01/2022

Test requested : As applicant's requirement
Yêu cầu thử nghiệm : Theo yêu cầu của khách hàng

Test result : Please refer to the next page(s)
Kết quả kiểm nghiệm : Vui lòng tham khảo trang sau

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist.3, Ho Chi Minh City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service (www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law. The authenticity of this document may be verified at <https://sgsonsite.sgs.com/env2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.

**DETAIL TEST RESULT(S)****KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Appearance : Dried powder
 Trạng thái : Dạng bột khô
 Colour : White colour
 Màu : Màu trắng

Testing Analysis Chỉ tiêu phân tích	Method Phương pháp	Result Kết quả	Unit Đơn vị
1. Identification of guanylic acid Định tính axit guanylic	FAO FNP 52 (1992) (*)	Passed test Đạt yêu cầu thử nghiệm	-
2. Identification of inosinic acid Định tính axit inosinic	HPLC – DAD method (*)	The retention time of the Inosinic acid peak of the Sample solution corresponds to that of the Standard solution. Thời gian lưu của pic axit Inosinic trong dung dịch mẫu tương ứng với thời gian lưu của axit Inosinic trong dung dịch chuẩn.	-
3. Melamine Melamin	EN 16858:2017 (*)	Not detected Không phát hiện LOD = 0.01	mg/kg

Note/Ghi chú:

▪ LOD = Limit of Detection/ Giới hạn phát hiện

▪ When the chemical analyte is detected but the concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ"; except for metal analytes that are reported as "Not detected". If the quantifiable result was calculated from sum of individual analytes, it was done without single values below LOQ taken into account. For microbiological analyte, according to the plate count testing method with dilution factor of 10, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <10 cfu/g.

Khi chất phân tích hóa học được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả sẽ được thể hiện là "< LOQ"; ngoại trừ các chỉ tiêu kim loại thì kết quả sẽ được thể hiện là "Không phát hiện". Nếu kết quả có thể định lượng được tính từ tổng của từng chỉ tiêu, nó được thực hiện không bao gồm các giá trị đơn lẻ nhỏ hơn giới hạn định lượng. Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, theo phương pháp thử nghiệm đổ đĩa với hệ số pha loãng là 10, mẫu không phát hiện khuẩn lạc sẽ được trả kết quả <10 cfu/g.

▪ The method(s) remarked with an asterisk (*) is (are) not currently within the ISO 17025 accreditation scope and the test(s) remarked with two asterisks (**) was (were) performed by subcontractor(s) that was (were) mentioned in the parentheses after the method.

Phương pháp được đánh dấu một sao (*) chưa thuộc phạm vi công nhận ISO 17025 và phép thử đánh dấu hai sao (**) được thực hiện bởi nhà thầu phụ được đề cập tương ứng trong dấu ngoặc đơn ngay sau phương pháp.

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist.3, Ho Chi Minh City, Vietnam

HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam

Can Tho Laboratory: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St.,

Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam

t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service (www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law. The authenticity of this document may be verified at

<https://sgsonsite.sgs.com/env2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.

Report N°: 220105029D



SGS

Page N°: 3/ 3

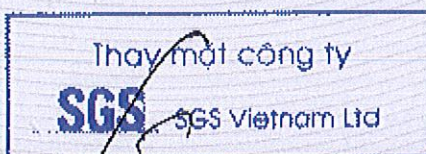
PHOTO APPENDIX/ PHỤ LỤC HÌNH ẢNH



REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE (S) ONLY AND SUCH SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 15 DAYS ONLY IF THERE ARE NO OTHER SPECIFIC STATEMENTS
Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu không có thông báo đặc biệt khác

*** END OF THE REPORT ***

Signed for and on behalf of
SGS Vietnam LTD
Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam
Lâm Văn Xự

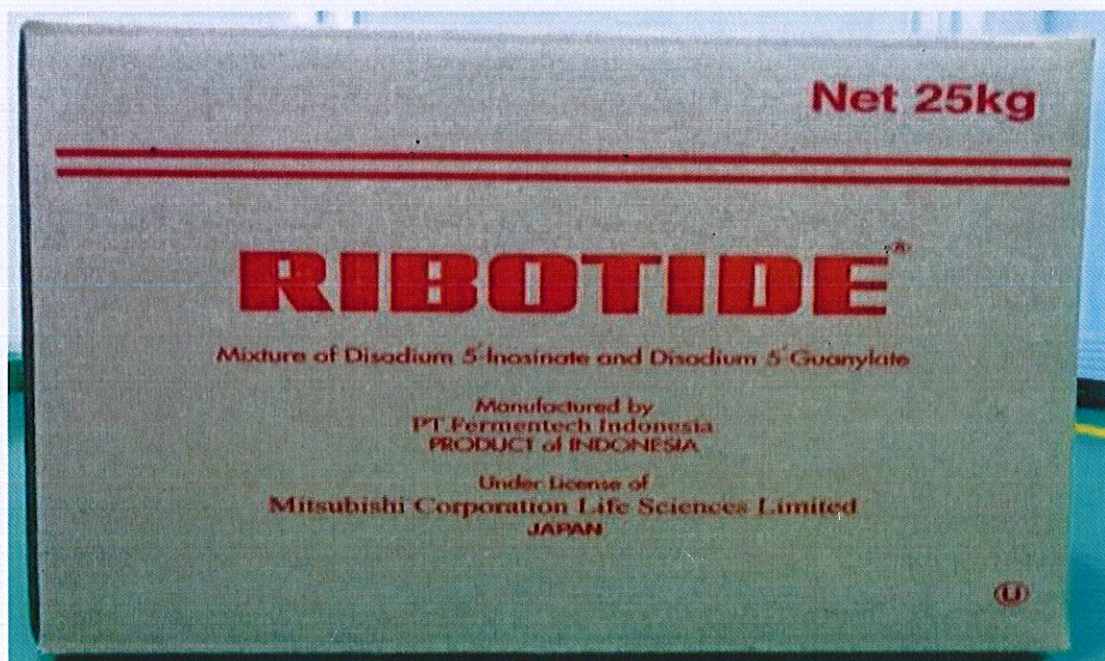
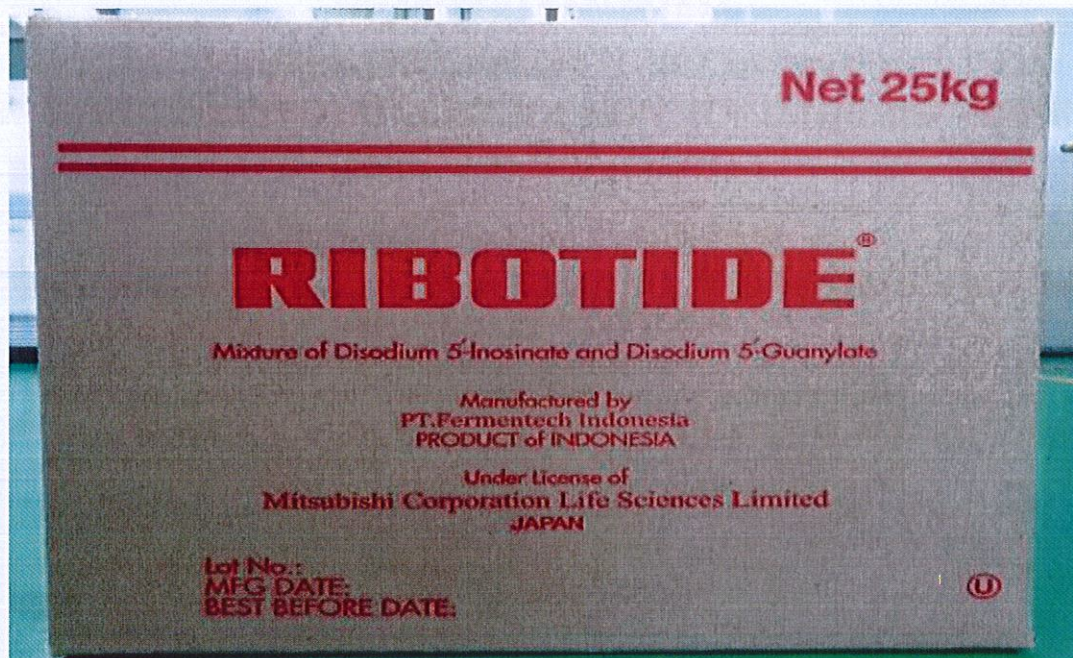


SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist.3, Ho Chi Minh City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service (www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.
The authenticity of this document may be verified at
<https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticatteeCertificate.jsp>.

NHÃN GỐC SẢN PHẨM PHỤ GIA THỰC PHẨM – CHẤT ĐIỀU VỊ: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-INOSINAT VÀ DINATRI 5'-GUANYLAT) LOẠI 25KG



NI CHIH HAO

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM
PHỤ GIA THỰC PHẨM – CHẤT ĐIỀU VỊ:
DINATRI 5'- RIBONUCLEOTID (RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-INOSINAT VÀ
DINATRI 5'- GUANYLAT)

PHỤ GIA THỰC PHẨM – CHẤT ĐIỀU VỊ:
DINATRI 5'- RIBONUCLEOTID (RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-INOSINAT VÀ
DINATRI 5'- GUANYLAT)
Dùng cho thực phẩm

Thành phần định lượng: Dinatri 5'- Inosinat (INS 631): $50,0 \pm 3,0\%$, Dinatri 5'- Guanylat (INS 627): $50,0 \pm 3,0\%$.

Khối lượng tịnh: 25 kg.

Số lô: Xem trên bao bì.

Ngày sản xuất: Xem " MFG " trên bao bì.

Hạn sử dụng: Xem " BEST BEFORE " trên bao bì.

Hướng dẫn sử dụng:

Chức năng: Chất điều vị.

Sử dụng cho chế biến thực phẩm.

Hàm lượng và đối tượng sử dụng phù hợp với Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30/08/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, ở nơi khô ráo, thoáng mát, sạch sẽ và tránh ánh nắng trực tiếp.

Nhà sản xuất: Sản xuất tại Công ty PT. Fermentech Indonesia.

Địa chỉ: Desa Gunung Pasir Jaya, Kecamatan Sekampung Udik, Kabupaten Lampung Timur – 34813 – Lampung – Indonesia.

Được sự cho phép của: Mitsubishi Corporation Life Sciences Limited.

Địa chỉ: 1-2-2, Yurakucho, Chiyoda – Ku, Tokyo 100-0006 Japan.

Xuất xứ: Indonesia.

TCCS 01/VDN/2022

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Free hotline: 1800.599.902 / **Website:** www.vedan.com.vn

125mm



NI CHIH HAO

NHÃN GỐC SẢN PHẨM PHỤ GIA THỰC PHẨM - CHẤT ĐIỀU VỊ: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-INOSINAT VÀ DINATRI 5'-GUANYLAT) LOẠI 25KG

Trọng lượng tịnh 25kg

RIBOTIDE®

Hỗn Hợp Dinatri 5'-Inosinat Và Dinatri 5'- Guanylat

Nhà sản xuất

PT. Fermentech Indonesia

SẢN PHẨM CỦA INDONESIA

Theo Giấy phép của

Mitsubishi Corporation Life Sciences Limited

NHẬT BẢN

Số lô:

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng:

Trọng lượng tịnh 25kg

RIBOTIDE®

Hỗn Hợp Dinatri 5'-Inosinat Và Dinatri 5'- Guanylat

Nhà sản xuất

PT. Fermentech Indonesia

SẢN PHẨM CỦA INDONESIA

Theo Giấy phép của

Mitsubishi Corporation Life Sciences Limited

NHẬT BẢN

Số lô:

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

(Đã ký và đóng dấu)

NI CHIH HAO



Tôi, Vũ Thị Tĩnh, CMND số: 017253279 cấp ngày 18/01/2011 tại Công An Thành Phố Hà Nội; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng **Anh sang tiếng Việt**.

Người dịch



Vũ Thị Tĩnh

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 3 tháng 3 năm 2022 (Ngày mùng ba tháng ba năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tôi, **Vũ Thị Liên** - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Vũ Thị Tĩnh, CMND số: 017253279 cấp ngày 18/01/2011 tại Công An Thành Phố Hà Nội, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng **Anh sang tiếng Việt**.
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Vũ Thị Tĩnh;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 2 bản chính, mỗi bản gồm 2 tờ, 2 trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: **814** Quyển số: 01 /2022 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Vũ Thị Liên



NHÃN GÓC SẢN PHẨM PHỤ GIA THỰC PHẨM - CHẤT ĐIỀU VỊ: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (RIBOTIDE HỖN HỢP DINATRI 5'-INOSINAT VÀ DINATRI 5'-GUANYLAT) LOẠI 25KG

